**Bảng công nhật tổng hợp**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Công việc số** | **Mô tả(1)** | **Đơn vị(2)** | **Số lượng danh nghĩa(3)** | **Đơn giá(4)** | **Thành tiền(5)****(VND)** |
| **I.** | **Nhân công** |  |  |  |  |
| *1* |  |  |  |  |  |
| *2* |  |  |  |  |  |
| *3* |  |  |  |  |  |
| *…* | *….* |  |  |  |  |
| ***Tổng giá công nhật – Nhân công*** | *C1* |
| **II.** | **Vật liệu** |  |  |  |  |
| *1* |  |  |  |  |  |
| *2* |  |  |  |  |  |
| *…* |  |  |  |  |  |
| ***Tổng giá công nhật – Vật liệu*** | *C2* |
| **III.**  | **Thiết bị của nhà thầu** |  |  |  |  |
| *1* |  |  |  |  |  |
| *2* |  |  |  |  |  |
| *…* |  |  |  |  |  |
| ***Tổng giá công nhật – Thiết bị thi công*** | *C3* |
| **Tổng giá cho công nhật: Nhân công + vật liệu + thiết bị (C1+C2+C3)** |   |

 **Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1), (2), (3) Bên mời thầu căn cứ khả năng phát sinh công việc ngoài các công việc nêu trong Bảng tổng hợp giá dự thầu hoặc không thể đưa vào nội dung mô tả, khối lượng, số lượng ước tính trong Bảng tổng hợp giá dự thầu để dự tính và ghi cụ thể tên công việc, đơn vị tính và số lượng danh nghĩa cho các công việc có thể sử dụng công nhật để nhà thầu làm cơ sở chào thầu. Trường hợp nhận thấy không phát sinh hạng mục công nhật nào thì ghi số lượng là 0 ở cột số lượng danh nghĩa.

(4), (5) Nhà thầu ghi đơn giá, thành tiền cho từng nội dung tương ứng trong cột “Mô tả”.